

Số: 03/2020/QĐST-KDTM

Tiên Du, ngày 17 tháng 4 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các điều 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh & thương mại thụ lý số: 29/2019/TLST-KDTM, ngày 10/9/2019.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đ.

Địa chỉ: Số 25 T, phường P, quận H, thành phố H.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn T- Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Đình K- Chức vụ: Phó tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền lại tham gia tố tụng: Ông Hoàng Văn Th- Chức vụ: Giám đốc khởi kiện khu vực Hà Nội- Khối xử lý nợ và bà Vũ Thị L- Chức vụ: Chuyên viên tố tụng địa bàn, Ngân hàng TMCP Đ.

* Bị đơn: Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1977.

Chị Vũ Thị T, sinh năm 1981.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1941.

Cùng địa chỉ: Thôn L, xã V, huyện T, tỉnh B.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Văn N và chị Vũ Thị T có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP Đ toàn bộ số nợ gốc và lãi tính đến ngày 09 tháng 4 năm 2020 là 443.209.838đ (Bốn trăm bốn mươi ba triệu hai trăm linh chín nghìn tám trăm ba mươi tám đồng) và các khoản lãi tiếp theo kể từ ngày 10 tháng 4 năm 2020 cho đến khi thanh toán xong nợ theo mức lãi xuất quy định theo các hợp đồng tín dụng các bên đã thỏa thuận.

Nếu anh Nguyễn Văn N và chị Vũ Thị T không trả được nợ thì Ngân hàng có quyền đề nghị Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp để đảm bảo

trả nợ cho khoản vay là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với thửa đất số 186 (mới là 140); tờ bản đồ số 05 (mới là 26); diện tích 608m² tại thôn L, xã V, huyện T, tỉnh B. Trong trường hợp số tài sản thế chấp phát mại không đủ trả số tiền nợ thì anh Nguyễn Văn N và chị Vũ Thị T phải có trách nhiệm tiếp tục trả hết số nợ cho Ngân hàng.

Về án phí: Anh Nguyễn Văn N và chị Vũ Thị T phải chịu 10.864.000đ án phí sơ thẩm. Trả lại Ngân hàng TMCP Đ 8.514.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: AA/2015/0000921, ngày 10/9/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Du.

Về chi phí thẩm định: Anh Nguyễn Văn N và chị Vũ Thị T phải chịu 7.000.000đ chi phí thẩm định tài sản. Xác định Ngân hàng TMCP Đ đã nộp tạm ứng chi phí thẩm định 7.000.000đ. Anh Nguyễn Văn N và chị Vũ Thị T phải trả cho Ngân hàng TMCP Đ 7.000.000đ.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh.
- VKSND huyện.
- THADS huyện.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN DU
Thẩm phán

Thạch Thiên Hà

